

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG TIỀN PHÁT PYCONS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG TIỀN PHÁT PYCONS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN PHAT PYCONS CONSTRUCTION AND DESIGN CONSULTANCY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TIỀN PHÁT PYCONS

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502511772

**3. Ngày thành lập:** 29/11/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0931370499

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4322     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4329     |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình nhà và công trình xây dựng khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng,<br>- Lắp đặt cửa ra vào (loại trừ cửa tự động và cửa cuốn), cửa sổ, khung cửa ra vào, khung cửa sổ bằng gỗ hoặc bằng những vật liệu khác,<br>- Lắp đặt thiết bị, đồ dùng nhà bếp, cầu thang và những hoạt động tương tự,<br>- Lắp đặt thiết bị nội thất,<br>- Hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: Làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được...<br>- Xếp, lợp, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác như:<br>+ Lát sàn hoặc tường bằng gạch, bê tông, đá xẻ, gạch gốm,<br>+ Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác,<br>+ Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa,<br>+ Lát sàn hoặc ốp tường bằng gạch không nung, đá hoa, đá hoa cương (granit), đá phiến...<br>- Các công việc hoàn thiện nhà khác, | 4330     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 4.  | <p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</p> <p>Chi tiết:</p> <p>-Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các toà nhà, Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo,; Tư vấn, thi công, thiết kế non bộ, tiểu cảnh, trang trí sân vườn, đắp tranh đá, hồ cá koi,...trên các loại đá tự nhiên.</p> | 4390        |
| 5.  | <p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng, thiết bị nội thất</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4663        |
| 6.  | <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <p>-Thiết kế kết cấu công trình dân dụng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; Thiết kế công trình công nghiệp và dân dụng; Thiết kế công trình giao thông đường bộ; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; Lập dự án đầu tư, báo cáo đầu tư; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, dự thầu; Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Thiết kế máy móc và thiết bị; Giám sát thi công xây dựng cơ bản;</p>                                                                          | 7110(Chính) |
| 7.  | <p>Hoạt động thiết kế chuyên dụng</p> <p>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất - ngoại thất.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 7410        |
| 8.  | <p>Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá</p> <p>Chi tiết: Điều khắc, cắt, tạo dáng, hoàn thiện sản phẩm đá sử dụng trong xây dựng, trong nghĩa trang, đường xá và lợp mái; Sản xuất đồ gia dụng bằng đá; Làm mộ bia.(Không hoạt động tại trụ sở)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 2396        |
| 9.  | <p>Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại</p> <p>(không hoạt động tại trụ sở)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2592        |
| 10. | <p>Xây dựng nhà để ở</p> <p>Chi tiết:</p> <p>-Xây dựng tất cả các loại nhà để ở như: Nhà cho một hộ gia đình, Nhà cho nhiều gia đình, (bao gồm cả các toà nhà cao tầng), Tu sửa và cải tạo các khu nhà ở đã tồn tại.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4101        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 11. | Xây dựng nhà không để ở<br>Chi tiết:<br>-Xây dựng tất cả các loại nhà không để ở như: Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, ví dụ: nhà máy, xưởng lắp ráp...; Bệnh viện, trường học, nhà làm việc; Khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại; Nhà ga hàng không; Khu thể thao trong nhà; Bãi đỗ xe, bao gồm cả bãi đỗ xe ngầm; Kho chứa hàng; Nhà phục vụ mục đích tôn giáo, tín ngưỡng.<br>- Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng; | 4102 |
| 12. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4211 |
| 13. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4212 |
| 14. | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4221 |
| 15. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4222 |
| 16. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4223 |
| 17. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4229 |
| 18. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4291 |
| 19. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4292 |
| 20. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4293 |
| 21. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết:<br>-Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.<br>-Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).                                                                                                                                                                                                                                                    | 4299 |
| 22. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4311 |
| 23. | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: San lấp và cải tạo mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4312 |
| 24. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4321 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: UNG NHO Ý

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 25/12/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 049094016669

Ngày cấp: 03/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đức Bó 2, Xã Tam Anh Bắc, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

Thời gian đăng từ ngày 30/11/2023 đến ngày 30/12/2023

\* Họ và tên: UNG NHO Ý

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *25/12/1994*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *049094016669*

Ngày cấp: *03/03/2022*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Đức Bó 2, Xã Tam Anh Bắc, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*